

Bản án số: 105 /2020/HSST  
Ngày 12 tháng 6 năm 2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀN KIẾM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà **Nguyễn Thu Hà** - Thẩm phán.

*Các Hội Thẩm nhân dân:* Bà **Vũ Thị Hà** và Ông **Nguyễn Văn Khiên**

*Thư ký phiên tòa:* Bà **Nguyễn Thị Thanh Mai** - Thư ký Tòa án.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm tham gia phiên tòa:*

**Bà Lê Thị Nga** - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 6 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 85/2020/TLST-HS ngày 28 tháng 5 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 85/2020/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 6 năm 2020 đối với:

1. Bị cáo: **Nguyễn Lê H.** Giới tính: Nam. Tên gọi khác: Không. Sinh năm: 1984. Nơi cư trú: Số 29 Q, phường G, quận E, H. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Kinh doanh tự do. Trình độ học vấn: 10/12. Họ và tên cha: Nguyễn Văn Đ. Sinh năm 1960. Họ và tên mẹ: Lê Thị H. Sinh năm 1961. Bị cáo là con duy nhất. Vợ: Nguyễn Thị Thu T. Sinh năm 1986. Có 02 con, lớn sinh năm 2005, nhỏ sinh năm 2012.

Danh chỉ bản số 036 được lập ngày 01/01/2020 tại Công an quận E

Nhân thân: Không có tiền án, tiền sự. Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

2. Bị cáo: **Nguyễn Duy V.** Giới tính: Nam. Tên gọi khác: Không. Sinh năm: 1993. ĐKKHKT: C, xã M, huyện O, H. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: 5/12. Họ và tên cha: Nguyễn Duy K. Sinh năm 1971. Họ và tên mẹ: Bùi Thị H. Sinh năm 1972. Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ hai. Vợ: Nguyễn Thị N. Sinh năm 1996. Có 01 con sinh năm 2013.

Danh chỉ bản số 521 được lập ngày 11/02/2019 tại Công an quận E

Nhân thân: 01 tiền sự, 01 tiền án.

- Ngày 07/9/2018, Công an huyện Đ xử phạt hành chính về hành vi xâm hại sức khỏe người khác (Quyết định số 613). *Ngoài thời hiệu.*

- Ngày 30/8/2018, Tòa án nhân dân huyện O xử phạt 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách 60 tháng kể từ ngày tuyên án về tội Cố ý gây thương tích (Án số 59/2018/HSST). Án chưa được xóa.

Tạm giữ: ngày 28/11/2019. Tạm giam: ngày 07/12/2019.

Hủy bỏ tạm giam: ngày 21/01/2020.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

\* **Người bị hại:** Anh Trần Anh T. Sinh năm: 1975; Nơi cư trú: Số 13 phố N, phường D, quận H, H.

(Anh T vắng mặt tại phiên tòa.)

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 28/10/2019, Nguyễn Lê H cùng vợ là chị Nguyễn Thị Thu T (Sinh năm: 1986; Trú tại: Số 29 Q, phường G, quận E, H) và Nguyễn Duy V, đối tượng Tr (hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch) ngồi ăn lẩu tại khu vực ngã ba VT - QB, phường Đ, quận E, H. Đến 20 giờ cùng ngày, chị T ra về, sau đó H đứng dậy thanh toán tiền rồi lấy xe ô tô Mercedes màu trắng BKS 30F-656.95 đi về hướng V rẽ B gặp xe ô tô nhãn hiệu KIA Morning màu ghi BKS 30A – 348.68 do anh Trần Anh T (Sinh năm: 1975; Nơi cư trú: Số 13 phố N, phường D, quận H, H) xe nói chuyện lời qua tiếng lại với anh T. Sau đó, H lên xe ô tô ngồi, sử dụng số điện thoại 0907.38.6666 gọi vào số 0961.750.235 cho Nguyễn Duy V nói ra đánh và đập chiếc xe ô tô Kia Morning rồi điều khiển xe lùi lại khu vực ngã ba VT - QT. V cầm 02 chai bia Sài Gòn tại vị trí ngồi ăn lẩu cùng Tr chạy đến đầu xe ô tô của anh T. Tại đây, V cầm 01 chai bia quăng vào kính chắn gió phía trước và đập 01 chai bia còn lại vào cửa kính bên lái; T cầm chai bia đập vào cửa kính bên lái làm vỡ kính. Sau đó, V mở cửa xe ô tô kéo anh T ra ngoài cùng H, Tr đánh anh T bằng tay chân thì được mọi người can ngăn. Khi thấy công an đến, H hô lên: “*Công an đấy chạy đi*” và lái xe bỏ chạy hướng VT - P; V và Tr cũng bỏ chạy khỏi hiện trường còn anh T đến Công an phường C trình báo sự việc. Do thương tích không đáng kể, anh T có đơn từ chối giám định thương tích.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 297/BKL-HĐĐG ngày 16/11/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận E kết luận: 01 tấm kính chắn gió phía trước xe ô tô KIA Morning 2011 trị giá: 2.500.000 đồng; 01 tấm kính cửa xe ô tô KIA Morning 2011 trị giá: 850.000 đồng. Tổng giá trị: 3.350.000 đồng.

Ngày 27/11/2019, Nguyễn Duy V đến Công an quận E đầu thú và khai nhận: V điều khiển xe Wave trắng chở Tr đến trước cửa số nhà 24 QB có va chạm với xe ô tô của anh T. V đứng chửi nhau với anh T một lúc rồi chạy về phía quán lẩu cầm vỏ chai bia Sài Gòn ném vào kính chắn gió xe anh T rồi lên xe máy bỏ chạy về cửa hàng số 165 P, lúc xảy ra sự việc không rõ Tr làm gì và bỏ đi đâu. Nguyễn Lê H không đi ăn cùng với V và T, không gọi điện cho V và Tr để đập phá xe ô tô của anh T. Sau đó, V thay đổi lời khai: Tr cầm 02 chai bia tại quán lẩu chạy ra khu ngã ba VT - QB ném vào kính chắn gió, chai bia còn lại đập vào kính cửa xe ô tô của anh T. Qua đấu tranh, đến ngày 10/01/2020, V tiếp tục thay đổi lời khai thừa nhận việc Nguyễn Lê H gọi điện cho V ra đánh và đập xe ô tô của anh T. Sau đó, V cầm 02 chai bia Sài Gòn tại vị trí ngồi ăn lẩu cùng Tr chạy đến đầu xe ô tô của anh T. Tại đây, V cầm 01 chai bia quăng vào kính chắn gió phía trước và đập 01 chai bia còn lại vào kính cửa lái làm vỡ kính. Sau đó, V mở cửa xe ô tô kéo anh T ra ngoài cùng H, Tr đánh anh T bằng tay chân.

Thu giữ của Nguyễn Duy V:

- 01 điện thoại Iphone 6 màu vàng, số IMEI: 35948008516736 (kèm 01 sim) đã qua sử dụng;

- 01 điện thoại Nokia màu đen, số IMEI: 357712106591612, IMEI 2: 357712108591610 đã qua sử dụng.

Tại Cơ quan điều tra, ban đầu Nguyễn Lê H khai nhận có ngồi ăn lẩu cùng Nguyễn Duy V và Tr, có va chạm giao thông, cãi nhau với anh Trần Anh T tại khu vực ngã ba VT - QB tối ngày 28/10/2019 nhưng không gọi điện cho ai đến đánh và đập kính xe ô tô của anh T. Đến ngày 08/01/2020, H thay đổi lời khai thừa nhận sử dụng số điện thoại 090.738.6666 gọi vào số 0961.750.235 cho V nói: “*Anh đang va chạm giao thông tý anh lùi xe lại mày đánh thẳng già lái xe Kia Morning cho anh*”. Sau đó, H thấy V và Tr chạy đến, V cầm chai bia đập kính xe ô tô của anh T, không thấy Tr đập xe. Khi thấy công an đến, H có hô: “*Công an đấy chạy đi*” rồi lái xe ô tô hướng VT ra P.

Lời khai nhận hành vi của Nguyễn Duy V và Nguyễn Lê H phù hợp với lời khai người bị hại anh Trần Anh T; các nhân chứng bà Nguyễn Thị O, Nguyễn Thị T và ông Hoàng Ngọc T.

Đối với hai chiếc điện thoại thu giữ của Nguyễn Duy V, quá trình điều tra xác định là của V, sử dụng liên lạc gia đình và bạn bè. Chiếc điện thoại Iphone 6 màu vàng có liên lạc với Nguyễn Lê H tối ngày 28/10/2019.

Về đối tượng tên Tr, do V và H khai không rõ địa chỉ cụ thể, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh, rút list điện thoại nhưng không xác định được nhân thân, lai lịch nên không có điều kiện xác minh làm rõ để xử lý.

*Về bồi thường dân sự:* Ngày 13/12/2019, đại diện gia đình Nguyễn Duy V và Nguyễn Lê H đã bồi thường anh Trần Anh T tổng số tiền 35.000.000 đồng. Sau khi nhận tiền bồi thường, anh T không có yêu cầu đề nghị gì thêm về dân sự và có đơn xin rút đơn trình báo, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho Nguyễn Duy V.

Tại bản cáo trạng số 80/CT-VKS ngày 27 tháng 4 năm 2020 đã truy tố Nguyễn Lê H và Nguyễn Duy V tội Hủy hoại tài sản theo khoản 1 Điều 178 của Bộ Luật Hình sự.

### **Tại phiên tòa:**

Các bị cáo khai nhận như khai tại Cơ quan điều tra và công nhận nội dung bản cáo trạng đã truy tố các bị cáo về tội Hủy hoại tài sản theo khoản 1 Điều 178 của Bộ Luật Hình sự là đúng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận E giữ quyền công tố sau khi phân tích tính chất, hành vi phạm tội của các bị cáo vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo bản cáo trạng đã ban hành, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Nguyễn Lê H và Nguyễn Duy V phạm Tội Hủy hoại tài sản.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 178, Điều 65, điểm b, i khoản 1 Điều 51 Bộ Luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Lê H với mức án từ 09 tháng đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng, giao bị cáo cho chính quyền địa phương quản lý theo quy định của pháp luật;

+ Áp dụng khoản 1 Điều 178, Điều 38, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, xử phạt bị cáo Nguyễn Duy V với mức án từ 15 tháng đến 20 tháng tù. Áp dụng khoản 5 Điều 65, khoản 2 Điều 56 đề nghị HĐXX tổng hợp hình phạt với bản án số 59/2018/HSST, buộc bị cáo Nguyễn Duy V chấp hành hình phạt chung với mức án từ 45 tháng đến 50 tháng tù.

+ Áp dụng Điều 47 Bộ Luật Hình sự, Điều 106 Bộ Luật tố tụng hình sự: tịch thu xung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại Iphone 6 màu vàng, số IMEI: 35948008516736 (đã qua sử dụng) đã thu giữ của bị cáo V; tiêu hủy sim điện thoại có số 0961.750.235 đã thu giữ của bị cáo V; trả cho bị cáo V 01 điện thoại Nokia màu đen, số IMEI: 357712106591612, IMEI 2: 357712108591610 đã qua sử dụng. Về dân sự: Anh Trần Anh T đã nhận 35.000.000 đồng là tiền bồi thường thiệt hại từ gia đình hai bị cáo, anh T không yêu cầu về dân sự nên không xem xét. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Trước khi Hội đồng xét xử vào phòng Nghị án, các bị cáo được nói lời sau cùng, các bị cáo trình bày bản thân nhận thức được hành vi Hủy hoại tài sản của các bị cáo là phạm tội, xin hứa không tái phạm, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về tố tụng:

[1.1]. Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận E, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận E, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.2]. Kiến nghị đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận E, Viện Kiểm sát nhân dân quận E về việc tiếp tục điều tra, truy tố đối với hành vi hủy hoại tài sản của đối tượng Nguyễn Đình Tr, sinh ngày 27/02/1996 xác định là đồng phạm với bị cáo H, V (theo các tài liệu trong hồ sơ đã có nhận dạng bản ảnh đối với đối tượng Nguyễn Đình Tr, người nhận dạng là hai bị cáo và người làm chứng trong vụ án tại các bút lục 251, 252, 253, 256, 257, 261, 262, 262, 263, 268, 269, 270).

[2]. Lời khai của bị cáo phù hợp lời khai người làm chứng, biên bản thu giữ vật chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ, có đủ cơ sở kết luận: Do va chạm trong khi tham gia giao thông, khoảng 20 giờ 30 phút ngày 28/10/2019, Nguyễn Lê H đã gọi điện cho Nguyễn Duy V đến hủy hoại 01 tấm kính chắn gió phía trước xe và 01 tấm kính cửa xe ô tô KIA Morning màu ghi BKS 30A – 348.68 tổng trị giá 3.350.000 đồng của anh Trần Anh T tại khu vực trước cửa số 24 QB, phường C, quận E, H.

Hành vi phạm tội của các bị cáo có tính chất đồng phạm giản đơn đã xâm phạm trực tiếp quyền sở hữu tài sản của công dân, gây mất trật tự trị an xã hội, vì vậy việc truy tố và xét xử các bị cáo về Tội Hủy hoại tài sản theo khoản 1 Điều 178 của Bộ Luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội.

[3] Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Bị cáo H được hưởng tình tiết người phạm tội tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng.

Bị cáo V được hưởng tình tiết giảm nhẹ người phạm tội tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả, người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

[4] Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo: Bị cáo Nguyễn Duy V phạm tội trong thời gian còn phải chấp hành hình phạt theo bản án số 59/2018/HSST ngày 30/8/2018 của Tòa án nhân dân huyện Q (*Nội dung bản án: Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/4/2018 đến ngày 16/7/2018. Bị cáo bị xử phạt 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách 60 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm*), bị cáo phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm.

[5] Về quyết định hình phạt:

[5.1] Đối với bị cáo Nguyễn Lê H: Hội đồng xét xử nhận thấy bị cáo là người đã trưởng thành đáng lẽ phải hiểu biết các quy định của pháp luật nhưng bị cáo lại có hành vi vi phạm pháp luật, vì vậy cần thiết phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc đối với các bị cáo để giáo dục, cải tạo cũng như phòng ngừa chung. Tuy nhiên khi lượng hình, HĐXX có xem xét đến hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, đồng thời xem xét mức độ gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội mà chưa gây ra hậu quả nghiêm trọng, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo. Do vậy, khi áp dụng hình phạt không cần áp dụng hình phạt tù giam đối với bị cáo mà cho bị cáo phạt tù nhưng cho hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội; không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội.

[5.2] Đối với bị cáo Nguyễn Duy V: Hội đồng xét xử nhận thấy cần thiết áp dụng hình phạt chính là hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo, đồng thời tổng hợp hình phạt của bản án trước đã xét xử nhằm bảo vệ các quan hệ xã hội bị các hành vi vi phạm pháp luật xâm hại, đảm bảo tính công minh của pháp luật; cách ly người phạm tội với môi trường xã hội, phòng ngừa, ngăn chặn không để họ tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội; răn đe những người có ý định phạm tội góp phần vào cuộc đấu tranh phòng, chống tội phạm, đảm bảo an ninh, trật tự của đất nước. Hơn nữa, bị cáo được giáo dục cải tạo, giúp bị cáo nhận thức rõ tội lỗi, hành vi vi phạm pháp luật, khắc phục, sửa chữa những thói quen, hành vi của bản thân không phù hợp với chuẩn mực đạo đức xã hội; ăn năn, hối cải, tích cực lao động, học tập, cải tạo, xây dựng nhận thức, tình cảm đúng đắn, định hướng được các giá trị, chuẩn mực về đạo đức, lối sống của công dân để khi trở về địa phương, họ sẽ trở thành những công dân có ích cho xã hội.

[6] Thời gian bị cáo V bị tạm giữ, tạm giam được trừ vào thời hạn chấp hành hình phạt tù theo quy định của pháp luật.

[7] Về hình phạt phụ bổ sung: Các bị cáo nghề nghiệp không ổn định nên không áp dụng hình phạt tiền đối với các bị cáo.

[8] Về biện pháp tư pháp: Tịch thu xung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại Iphone 6 màu vàng, số IMEI: 35948008516736 (đã qua sử dụng) đã thu giữ của bị cáo V; Tiêu hủy sim điện thoại có số 0961.750.235 đã thu giữ của bị cáo V; Trả cho bị cáo V 01 điện thoại Nokia màu đen, số IMEI: 357712106591612, IMEI 2: 357712108591610 đã qua sử dụng.

[9] Về Dân sự: Anh Trần Anh T đã nhận 35.000.000 đồng là tiền bồi thường thiệt hại từ gia đình hai bị cáo, anh T không yêu cầu về dân sự nên không xem xét.

[10] Về quyền kháng cáo: Các Bị cáo, anh Trần Anh T có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[11] Án phí hình sự: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

**Vì các lẽ trên,**

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Tuyên bố:** NGUYỄN LÊ H, NGUYỄN DUY V phạm Tội Hủy hoại tài sản.

**2. Áp dụng:** khoản 1 Điều 178; Điều 17, Điều 65; điểm b, i khoản 1 Điều 51 của Bộ Luật Hình sự;

**3. Xử phạt:** NGUYỄN LÊ H 06 (SÁU) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời hạn thử thách là 12 (MƯỜI HAI) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

3.1. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường G, quận E, thành phố H (nơi bị cáo cư trú) để giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

**4. Áp dụng:** khoản 1 Điều 178; Điều 17, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 53, khoản 5 Điều 65, khoản 2 Điều 56 của Bộ Luật Hình sự;

**5. Xử phạt:** NGUYỄN DUY V 12 (MƯỜI HAI) tháng tù. Tổng hợp với phần hình phạt chưa chấp hành của bản án số 59/2018/HSST ngày 30/8/2018 của Tòa án nhân dân huyện O, **buộc bị cáo NGUYỄN DUY V chấp hành hình phạt chung là 42 (BỐN MƯỜI HAI) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bắt thi hành án** được trừ thời gian đã tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/4/2018 đến ngày 16/7/2018 (bản án số 59) và từ ngày 28/11/2019 đến ngày 21/01/2020.

**6. Về Dân sự:** Anh Trần Anh T đã nhận 35.000.000 đồng là tiền bồi thường thiệt hại từ gia đình hai bị cáo, anh T không yêu cầu về dân sự nên không xem xét.

**7. Áp dụng:**

- Điều 47 Bộ Luật Hình sự, Điều 106, 135, 136, 331, 333 của Bộ Luật tố tụng hình sự 2015; - Điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án ngày 30/12/2017 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội;

**8. Về biện pháp tư pháp:**

+ Tịch thu xung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại Iphone 6 màu vàng, số IMEI: 35948008516736 (đã qua sử dụng) đã thu giữ của bị cáo V;

+ Tiêu hủy sim điện thoại có số 0961.750.235 đã thu giữ của bị cáo V;

+ Trả cho bị cáo V 01 điện thoại Nokia màu đen, số IMEI: 357712106591612, IMEI 2: 357712108591610 đã qua sử dụng.

Số vật chứng trên hiện giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàn Kiếm theo Biên bản giao nhận tang vật, vật chứng ngày 15/5/2020.

**8. Án phí:** Mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

**9. Quyền kháng cáo:** Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Anh Trần Anh T có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;

**THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- VKSND quận E;
- VKSND thành phố H;
- Cơ quan Điều tra quận E;
- Chi cục Thi hành án DSQHK;
- Sở Tư pháp thành phố H;
- UBND phường G.
- UBND xã M.
- Lưu Hồ sơ vụ án.

**NGUYỄN THU HÀ**